

Số: *911* /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày *12* tháng *8* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng hệ chính quy quý III/2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Thủ tướng Chính phủ v/v thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-ĐHNT ngày 05/9/2017 về việc ban hành Quy định đào tạo đại học và cao đẳng của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên Viện Khoa học và Công nghệ khai thác thủy sản tại Trường Đại học Nha Trang;

Xét đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp và Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Đại học chính quy cho 50 sinh viên, vì đã hoàn thành chương trình đào tạo toàn khóa theo quy chế:

TT	Ngành tốt nghiệp	K57 2015 - 2019	Cộng
1	Khai thác thủy sản	09	09
2	Quản lý thủy sản	41	41

Điều 2. Trưởng phòng liên quan, Viện Khoa học và Công nghệ khai thác thủy sản và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: Văn thư, ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG

Trang Pi Trung



DANH SÁCH TỐT NGHIỆP QUÝ III NĂM 2019

Theo Quyết định số 911 /QĐ-ĐHNT ngày 12 / 8 /2019

Loại hình đào tạo: **Đại học chính quy**

1. Khai thác thủy sản

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Lớp	Khóa học
1	57131041	Lê Gia Hân	15/05/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.KTTS	2015-2019
2	57137078	Nguyễn Hà Tuấn Huy	09/12/1997	Khánh Hòa	Nam	Giỏi	57.KTTS	2015-2019
3	57130224	Khấu Thị Kim Ngân	16/04/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	57.KTTS	2015-2019
4	57132265	Nguyễn Thị Quý Nhân	05/02/1997	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	57.KTTS	2015-2019
5	57137252	Thới Thị Tiểu Ny	27/07/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	57.KTTS	2015-2019
6	57131980	Võ Trường Thanh	25/05/1997	Khánh Hòa	Nam	Khá	57.KTTS	2015-2019
7	57131042	Võ Thùy Thạch Thảo	08/08/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.KTTS	2015-2019
8	57130353	Võ Đình Thi	27/09/1996	Bình Định	Nam	Khá	57.KTTS	2015-2019
9	57130172	Võ Đức Thuyền	27/09/1997	Quảng Nam	Nam	Khá	57.KTTS	2015-2019

Danh sách có 09 sinh viên

2. Quản lý thủy sản

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Lớp	Khóa học
1	57131631	Huỳnh Lệ Quyên	11/01/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
2	57137101	Lê Thị Thu Thảo	09/10/1996	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
3	57137194	Lê Thị Mỹ Thi	10/10/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
4	57132538	Nguyễn Viết Thiên	12/03/1997	Bình Thuận	Nam	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
5	57137003	Trương Thị Hồng Thịnh	01/09/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
6	57130559	Nguyễn Văn Thơ	20/10/1997	Phú Yên	Nam	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
7	57130513	Mai Thị Thư	01/08/1996	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
8	57132311	Đỗ Hoài Thương	03/11/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
9	57130576	Trần Thị Hồng Thủy	12/02/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
10	57130688	Huỳnh Như Thụy	22/01/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
11	57130811	Mông Thị Tiến	27/04/1997	Đắk Lắk	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
12	57130510	Trần Thị Như Tính	25/03/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
13	57130852	Nguyễn Thị Trinh	04/07/1997	Đắk Lắk	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
14	57131614	Nguyễn Thị Nhật Trinh	09/12/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
15	57137269	Phạm Thị Mỹ Trinh	15/12/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
16	57132503	Ngư Thị Kim Tươi	15/03/1996	Ninh Thuận	Nữ	Trung bình	57.QLTS-1	2015-2019
17	57137199	Võ Lê Tường Vy	28/11/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-1	2015-2019
18	57137231	Phan Thị Tú Anh	18/07/1997	Quảng Trị	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
19	57137142	Lê Thị Bảo Chi	15/07/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
20	57130635	Võ Thị Thùy Duyên	22/01/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
21	57137268	Bùi Thị Mỹ Duyên	12/03/1996	Bình Định	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
22	57130922	Ngô Thị Ngọc Hà	13/04/1997	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	57.QLTS-2	2015-2019
23	57130562	Nguyễn Thị Tiết Hân	22/11/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019

15

2. Quản lý thủy sản

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Lớp	Khóa học
24	57130054	Trương Thu Hương	17/11/1997	Nghệ An	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
25	57130980	Nguyễn Thị Kim Hương	31/12/1997	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	57.QLTS-2	2015-2019
26	57131977	Mai Thị Mỹ Huyền	05/05/1997	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	57.QLTS-2	2015-2019
27	57137134	Nguyễn Thị Phương Ly	06/08/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
28	57130050	Lê Thị Lý	18/07/1997	Nghệ An	Nữ	Trung bình	57.QLTS-2	2015-2019
29	57130066	Lê Thị Mai	22/11/1997	Nghệ An	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
30	57130636	Lê Duy Mân	09/10/1997	Phú Yên	Nam	Trung bình	57.QLTS-2	2015-2019
31	57130479	Lê Thị Mộng Mơ	20/08/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
32	57137228	Mạnh Thị My	27/05/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
33	57130616	Nguyễn Văn Nam	11/08/1997	Phú Yên	Nam	Trung bình	57.QLTS-2	2015-2019
34	57130403	Phạm Thị Ngọc Ngân	12/12/1997	Bình Định	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
35	57131096	Lê Thị Mỹ Ngọc	23/09/1997	Khánh Hòa	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
36	57137385	Nguyễn Minh Nhã	20/11/1997	Bình Thuận	Nam	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
37	57130480	Đỗ Thị Mỹ Nhi	03/08/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
38	57137162	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	29/07/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
39	57137399	Phạm Thị Nhiên	03/09/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
40	57131275	Ngô Vũ Nguyên Như	15/06/1997	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	57.QLTS-2	2015-2019
41	57130495	Ung Thị Thu Nhung	19/06/1997	Phú Yên	Nữ	Khá	57.QLTS-2	2015-2019
Danh sách có 41 sinh viên								

15.